CÔNG TY CP NHỰA VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Công Ty CP Nhựa Việt Nam
Digitally signed by Công Ty CP Nhựa Việt Nam
DN: C=VN, S=THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, CN=Công Ty CP Nhựa Việt Nam, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0300381966
Reason: I am the author of this document
Location: 12345678
Date: 2025.04.15 08:13:32+07'00'
Foxit PhantomPDF Version: 10.1.4

Kính gửi: **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội
Quý cổ đông Công ty CP Nhựa Việt Nam

Công ty: **CỔ PHẦN NHỰA VIỆT NAM**

Trụ sở chính: 300B Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, Tp.HCM

Điện thoại: 08 – 39453301 – 39453302

Fax: 08 – 39453298

Người thực hiện công bố thông tin/người được ủy quyền: Trịnh Thị Mai Hương

Địa chỉ: 224 – Tổ 4 – Phường Kiến Hưng – Quận Hà Đông – TP.Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0901367123

Fax: 028 – 39453298

Loại thông tin công bố: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☒ Định kỳ

(công ty đánh dấu X vào mục cần công bố)

Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày **15/04/2025** tại đường dẫn www.vinaplast.com.vn/quanhecodong/baocaothuongnien.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 15 tháng 04 năm 2025

Người thực hiện công bố thông tin
(ký, ghi rõ họ tên)

M.S.D.N: 0300381966 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA VIỆT NAM QUẬN 4 - TP. HỒ CHÍ MINH

Trịnh Thị Mai Hương

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA VIỆT NAM

300B Nguyễn Tất Thành - Phường 13 - Quận 4 - Thành phố Hồ Chí Minh

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2024

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

TP Hồ Chí Minh, tháng 4 năm 2025

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA VIỆT NAM**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300381966
- Vốn điều lệ theo giấy đăng ký kinh doanh chưa điều chỉnh: 198.000.000.000 đồng *(Bằng chữ: Một trăm chín mươi tám tỷ đồng chẵn).*
- Vốn điều lệ theo quyết định số 944/QĐ-BCT ngày 07/02/2013 của Bộ Công Thương: 194.289.130.000 đồng (Một trăm chín mươi bốn tỷ hai trăm tám mươi chín triệu một trăm ba mươi ngàn đồng chẵn)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 194.289.130.000 đồng
- Địa chỉ : 300B Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại : (84-8) 39453301 - 39453302 - 39453303
- Số Fax : (84-8) 39453298
- Email : vinaplast@vinaplast.com.vn
- Website : www.vinaplast.com.vn
- Mã cổ phiếu : VNP
- ***Quá trình hình thành và phát triển***

Công ty Nhựa Việt Nam là đơn vị trực thuộc Bộ Công nghiệp được thành lập từ những năm 70, quá trình hình thành và phát triển của Công ty như sau:

- Tháng 3/1976, Công ty tạp phẩm (tiền thân của Công ty Nhựa Việt Nam) được thành lập với các sản phẩm chủ yếu bao gồm sản phẩm nhựa, da giầy, chất tẩy rửa, kim khí tiêu dùng, văn phòng phẩm…
- Để đáp ứng nhu cầu phát triển phù hợp với tình hình đổi mới của nền kinh tế, năm 1987, Công ty tạp phẩm đã được Bộ Công nghiệp nhẹ ra Quyết định số 421/CNn-TCCB ngày 01/12/1987 đổi tên thành Liên hiệp các xí nghiệp Nhựa và Tạp phẩm. Sản phẩm chính của Liên hiệp là sản phẩm nhựa, kim khí tiêu dùng, văn phòng phẩm.
- Năm 1989, Bộ Công nghiệp nhẹ ra Quyết định số 437/CNn-TCLĐ ngày 11/11/1989 đổi tên Liên hiệp các Xí nghiệp Nhựa và Tạp phẩm thành Liên hiệp Sản xuất - Xuất nhập khẩu nhựa và lấy tên giao dịch là VINAPLAST.
- Năm 1995, Liên hiệp Sản xuất - Xuất nhập khẩu nhựa được đổi tên thành Công ty Nhựa Việt Nam.
- Năm 1996, Đảng và Nhà nước thực hiện chủ trương đổi mới hệ thống quản lý kinh tế và sắp xếp lại các doanh nghiệp Nhà nước để hình thành các tập đoàn kinh tế mạnh, Tổng Công ty Nhựa Việt Nam được hình thành tại Quyết định số 1189/QĐ-TCCB ngày 07/5/1996 bao gồm các doanh nghiệp Nhựa Nhà nước trực thuộc Trung ương với tên giao dịch vẫn được giữ nguyên là VINAPLAST, trong đó Công ty Nhựa Việt Nam là đơn vị nòng cốt để hình thành nên Tổng Công ty và thay thế Bộ Công nghiệp thực hiện vai trò quản lý ngành.
- Năm 2003, thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về việc tiến hành cổ phần hoá các doanh nghiệp Nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và phù hợp với tình hình mới của nền kinh tế, Bộ Công nghiệp đã ra Quyết định số 72/2003/QĐ-BCN ngày 06 tháng 5 năm 2003 thành lập Công ty Nhựa Việt Nam trên cơ sở bộ máy của Văn phòng và

các đơn vị hạch toán phụ thuộc của Tổng Công ty Nhựa Việt Nam (cũ), được kế thừa các nghĩa vụ, quyền lợi của Tổng Công ty Nhựa Việt Nam.

- Ngày 23/09/2008 VINAPLAST chính thức chuyển đổi thành Công ty cổ phần với vốn điều lệ là 198.000.000.000 đồng. Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 0300381966 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/09/2008 và đăng ký thay đổi lần thứ sáu ngày 29/09/2022. Công ty chưa thực hiện được việc điều chỉnh vốn điều lệ theo quyết định của Bộ Công Thương và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2013 là 194.289.130.000 đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh chính

2.1. Ngành nghề kinh doanh

Stt	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất sản phẩm từ plastic.	2220
2	Đại lý, môi giới, đấu giá.	4610
3	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.	8230
4	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu.	6619
5	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu.	4669
6	In ấn.	1811
7	Quảng cáo.	7310
8	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	6810
9	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện.	1629
10	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu.	1709
11	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh.	4773
12	Tái chế phế liệu.	3830
13	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật.	7210
14	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác.	7730
15	Sản xuất thiết bị điện khác.	2790
16	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
17	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
18	Bốc xếp hàng hóa	5224
19	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
20	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.	5229
21	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
22	Bán buôn thực phẩm	4632
23	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh.	4722
24	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản (không hoạt động tại trụ sở)	1020
25	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản (không hoạt động tại trụ sở)	1080

Stt	Tên ngành	Mã ngành
26	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành Kinh doanh Việt Nam (Được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước: Công ty Nhựa Việt Nam, số ĐKKD: 4106000201, do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp ngày 28/6/2006)	

Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần thay đổi lần thứ 6 ngày 29 tháng 09 năm 2022

2.2. Địa bàn kinh doanh

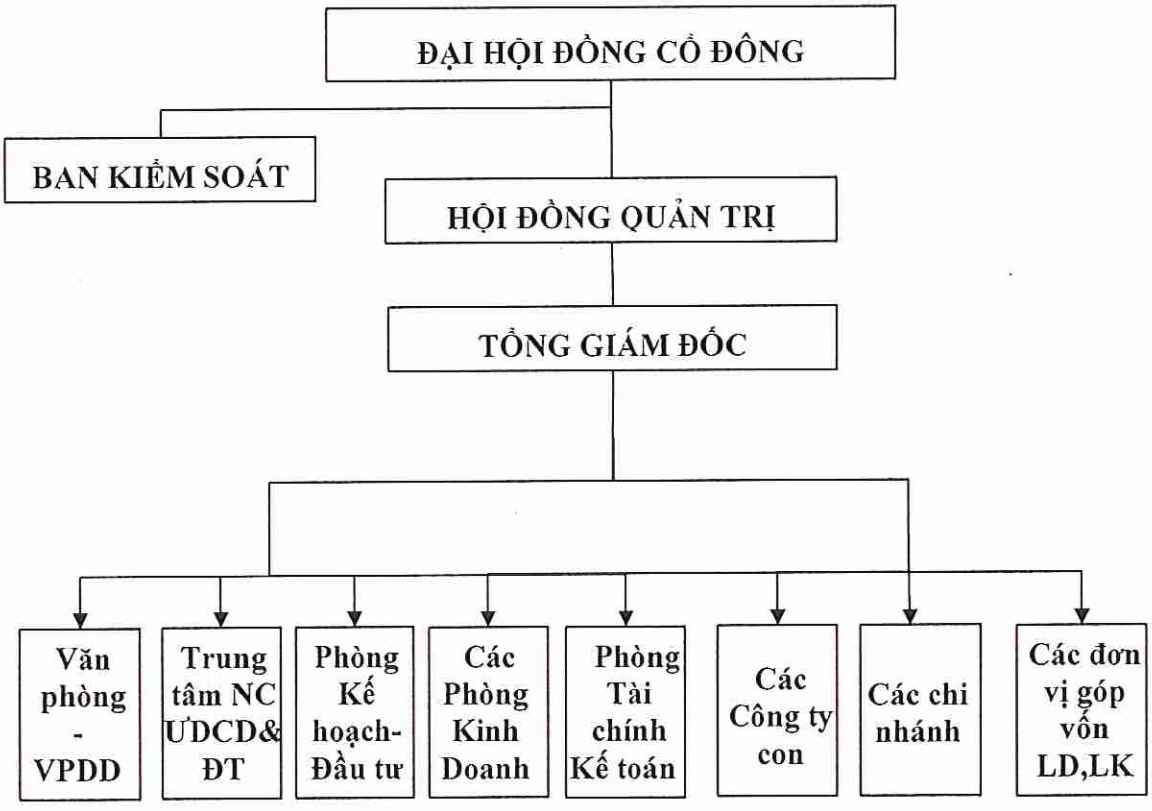
- Công ty được phép hoạt động sản xuất kinh doanh trên phạm vi cả nước và xuất khẩu sang các nước trong khu vực.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị Công ty

- Mô hình quản trị của Công ty gồm Đại hội Đồng cổ đông, Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành đứng đầu là Tổng Giám đốc.
- Tổng Giám đốc quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý



3.3. Các công ty con, công ty liên doanh, công ty liên kết:

3.3.1. Các công ty con

3.3.1.1. Công ty TNHH MTV TM&DV Nhựa Trường An

- Địa chỉ: 18C Phạm Đình Hổ, Hà Nội
- Ngành nghề kinh doanh: Cho thuê xe có động cơ; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; Sản xuất sản phẩm từ plastic; Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện; Sản xuất giấy nhăn, bìa nhăn, bao bì từ giấy và bìa;

Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô; Bán buôn máy móc, thiết bị sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện; Bán buôn sắt thép; Bán buôn gạch xây, ngói, đã, cát, sỏi; Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài); Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.

- Tỷ lệ vốn góp: 100% vốn điều lệ

3.3.1.2. Công ty CP Nhựa Việt Phước

- Địa chỉ: Lô K-3-CN, KCN Mỹ Phước II, Thị trấn Mỹ Phước, Huyện Bến Cát, Tỉnh Bình Dương.
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất sản phẩm từ Plastic; Lắp dặt máy móc và thiết bị công nghiệp, chi tiết: Lắp đặt thi công sản phẩm từ Plastic; Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Buôn bán sản phẩm từ Plastic.
- Tỷ lệ vốn góp: 99,52% vốn điều lệ

3.3.1.3. Công ty TNHH MTV TM&DV Nhựa số Một

- Địa chỉ: 300B Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, TP.HCM
- Ngành nghề kinh doanh: Buôn bán hạt nhựa, nhựa tổng hợp, phế liệu nhựa, chất dẻo dạng nguyên sinh, bột giấy. Bán buôn sản phẩm nhựa. Bán buôn phụ gia, hóa chất, dung môi, mực in ngành nhựa; Bán buôn kim loại và quặng kim loại; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Đại lý, môi giới, đấu giá; Sản xuất sản phẩm từ plastic. Chi tiết: Sản uất các sản phẩm từ nhựa phục vụ cho các ngành công, nông, ngư nghiệp, giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, thiết bị giáo dục, văn hóa phẩm; Vận tải hành khách đường bộ khác; Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.
- Tỷ lệ vốn góp: 100% vốn điều lệ

3.3.1.4. Công ty TNHH TM và DV Nhựa Việt Nam

- Địa chỉ: 300B Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, TP.HCM
- Ngành nghề kinh doanh: Buôn bán hạt nhựa, nhựa tổng hợp, phế liệu nhựa, chất dẻo dạng nguyên sinh, bột giấy. Bán buôn sản phẩm từ nhựa. Bán buôn phụ gia. Bán buôn hóa chất (trừ hóa chất sử dụng trong nông nghiệp). Bán buôn dung môi, mực in phục vụ cho ngành nhựa. Bán buôn tơ, xơ, sợi tổng hợp phục vụ ngành dệt may; Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết: Bán lẻ hạt nhựa, nhựa tổng hợp, phế liệu nhựa (không hoạt động tại trụ sở), chất dẻo dạng nguyên sinh, bột giấy. Bán lẻ sản phẩm từ nhựa. Bán lẻ phụ gia. Bán lẻ hóa chất (trừ hóa chất sử dụng trong nông nghiệp). Bán lẻ dung môi, mực on phục vụ cho ngành nhựa. Bán lẻ tơ, xơ, sợi tổng hợp phục vụ ngành dệt may; Đại lý, môi giới, đấu giá. Chi tiết: Đại lý. Môi giới (trừ môi giới bất động sản); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng ngành nhựa, ngành giấy, ngành xây dựng. Bán buôn máy móc, thiết bị, phụ tùng sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ; Bán buôn kim loại và quặng kim loại. Chi tiết: Bán buôn sắt thép dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: phôi thép, thỏi thanh, tấm, lá, dải, sắt thép dạng hình (chữ T, chữ L, chữ I); Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, xi măng. Bán buôn bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ kinh doanh bến bãi ô tô, kinh doanh vận tải bằng đường hàng không, hóa lỏng khí để vận chuyển).

- Tỷ lệ vốn góp: 100% vốn điều lệ

3.3.2. Các công ty liên doanh

3.3.2.1. Công ty TNHH LD Việt Thái PlastChem

- Địa chỉ: Phường An Phú, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất hạt nhựa PVC
- Tỷ lệ vốn góp: 27,51% vốn điều lệ

3.3.2.2. Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina

- Địa chỉ: Khu CN Gò Dầu, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất nhựa PVC.
- Tỷ lệ vốn góp: 15,00% vốn điều lệ

3.3.3. Các công ty liên kết: Công ty CP Nhựa Vân Đồn

- Địa chỉ: 320 Bến Vân Đồn, Phường 2, Quận 4, TP.HCM
- Ngành nghề kinh doanh: mua bán sản phẩm bao bì nhựa mềm, bao bì nhựa rỗng, nhãn bao bì nhựa. Mua bán hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), nguyên liệu, vật tư sản xuất, máy móc thiết bị phụ tùng khuôn mẫu ngành nhựa; In bao bì; Hoạt động thiết kế chuyên dụng. Chi tiết: Thiết kế trục in ngành nhựa; Sản xuất khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Chế tạo trục in ngành nhựa (trừ tái chế phế thải, gia công cơ khí, xi mạ điện); Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại. Chi tiết: Dịch vụ tổ chức hội chợ triển lãm; Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Cho thuê văn phòng. Kinh doanh nhà ở; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Chi tiết: bán buôn nguyên liệu thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu thức ăn thủy sản; Sản xuất sản phẩm từ plastic. Chi tiết: Sản xuất sản phẩm bao bì nhựa mềm, bao bì nhựa rỗng, nhãn bao bì nhựa (trừ tái chế phế thải).
- Tỷ lệ vốn góp: 20,69% vốn điều lệ

4. Định hướng phát triển

4.1. Mục tiêu

Để Công ty ngày càng ổn định và phát triển, Công ty hướng tới các mục tiêu cơ bản như sau:

- Tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm tối đa hóa lợi nhuận thông qua các biện pháp quản lý tiên tiến với mục đích:

- Tập trung vào các ngành nghề kinh doanh chính, trước mắt đẩy mạnh kinh doanh nguyên liệu nhựa, kinh doanh màng BOPP, kinh doanh chuỗi cách điện.

- Hình thành các Nhà máy sản xuất nhằm đưa các đề tài nghiên cứu khoa học vào ứng dụng thử nghiệm trong sản xuất, vừa gây dựng và phát triển thương hiệu, vừa tạo công ăn việc làm cho người lao động, đẩy mạnh năng suất lao động.

- Thực hiện một số dự án đầu tư mới với vốn đầu tư nhỏ, thu hồi vốn đầu tư nhanh trên cơ sở cân đối các nguồn vốn và nhu cầu thị trường, tận dụng kinh nghiệm các cán bộ kỹ thuật ngành nhựa nhằm tạo ra các sản phẩm nhựa mang thương hiệu Vinaplast do chính Vinaplast sản xuất.

- Thoái vốn tại các đơn vị, dự án khó kiểm soát hoặc đầu tư vốn không có hiệu quả.
- Thực hiện đầy đủ mọi nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước và đảm bảo lợi nhuận cho Công ty, tiến tới việc chi trả cổ tức cho các cổ đông.

4.2. Chiến lược phát triển Công ty

4.2.1. Tái cơ cấu tổ chức & quản trị của Công ty

- Đảm bảo vai trò đầu mối, định hướng phát triển của Vinaplast.
- Hoàn thiện, tinh gọn bộ máy quản lý nhưng vẫn đảm bảo hiệu quả trong điều hành, hoạt động.
- Thực hiện hiệu quả công tác giám sát, kiểm soát hoạt động các công ty thành viên của Công ty nhưng vẫn đảm bảo tính linh hoạt chủ động cho các đơn vị thành viên trong hoạt động SXKD thường nhật.
- Giảm bớt đầu mối, chuyên môn hóa cao và nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, quản lý và điều hành; ứng dụng quản trị doanh nghiệp.
- Tăng cường năng lực của Người đại diện phần vốn, phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn.

4.2.2. Tái cơ cấu ngành nghề kinh doanh

Sau khi tái cơ cấu, Công ty sẽ vẫn tập trung phát triển các ngành nghề là thế mạnh và cốt lõi với các nội dung chính như sau: nhiệm vụ kinh doanh chính trước mắt vẫn là kinh doanh thương mại, cho thuê tài chính và duy trì sản xuất các sản phẩm hiện có, từng bước giảm dần đầu tư tài chính theo lộ trình để tiến tới tập trung vào sản xuất sản phẩm mới sau khi có nguồn vốn triển khai các dự án đầu tư

4.2.3. Tái cơ cấu đơn vị thành viên

- Xây dựng phương án tổ chức lại sản xuất kinh doanh theo hướng tinh giảm, hiệu quả, tránh cạnh tranh nội bộ.
- Giảm vốn, thoái vốn tại các đơn vị hoạt động không hiệu quả hoặc các khoản đầu tư không phải sở trường sản xuất kinh doanh hoặc các đơn vị có vốn chi phối nhỏ, không đủ để quyết định đến hoạt động của đơn vị.
- Chú trọng vào các công ty đóng vai trò quan trọng mà Công ty có thể quyết định được các vấn đề liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư. Đây là các công ty cần phải duy trì để đóng góp vào giá trị hợp nhất của Vinaplast.

  Đây là những công ty có hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo phù hợp với định hướng đầu tư và phát triển của Công ty, đặc biệt là trong định hướng phát triển giá trị gia tăng trong các sản phẩm của Công ty; định hướng phát triển sản xuất các sản phẩm công nghệ cao trong nước chưa sản xuất được và thay thế nhập khẩu cũng như các sản phẩm thân thiện với môi trường.
- Tăng cường mối quan hệ, liên kết giữa các đơn vị thành viên để khai thác các sản phẩm trong nội bộ công ty nhằm đảm bảo hiệu quả chung của toàn Công ty.

4.2.4. Tái cơ cấu tài chính

- Sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả cao.
- Ưu tiên cho phát triển các sản phẩm sản xuất kinh doanh có hiệu quả.
- Ưu tiên vốn trả nợ khoản vay ngắn hạn để duy trì, ổn định sản xuất kinh doanh.
- Nâng cao giá trị lợi nhuận tuyệt đối.

4.2.5. Đổi mới công tác quản trị nguồn nhân lực

- Đảm bảo đáp ứng nhu cầu về nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao.
- Bố trí hợp lý, khai thác tối đa năng lực của người lao động.
- Xây dựng lại định biên lao động và thang bảng lương phù hợp theo hiệu quả công việc.

- Tinh giảm nhân sự, xây dựng bộ máy gọn nhẹ, hiệu quả.
- Xây dựng quy định đánh giá chất lượng công việc, thời gian hoàn thành công việc theo mức A,B,C làm cơ sở để trả lương cho người lao động.
- Có các cơ chế lương, thưởng và phúc lợi thích hợp để người lao động yên tâm công tác cũng như thu hút thêm nguồn lao động mới với chất lượng cao.

4.2.6. Đổi mới về Quy hoạch đầu tư

- Đầu tư vào các ngành nghề chính, đặc biệt chú trọng phát triển các ngành sản xuất nguyên liệu phụ trợ, các ngành công nghệ cao trong nước chưa sản xuất được cũng như các ngành sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường.
- Đầu tư mới các dự án đầu tư nhỏ, thu hồi vốn nhanh và phù hợp với nhu cầu thị trường. Đảm bảo tính hiệu quả của các dự án khi tiến hành đầu tư cũng như khi đưa vào hoạt động.

4.2.7. Tái cấu trúc sở hữu

- Tăng quy mô vốn điều lệ đối với các đơn vị thành viên kinh doanh hiệu quả và hoạt động trong các ngành chính.
- Thoái 100% vốn tại các công ty thành viên hoạt động kém hiệu quả hoặc không cần thiết phải nắm giữ vốn do khó kiểm soát, địa bàn hoạt động không thuận lợi…

5. Các rủi ro

- Do vốn đầu tư tài chính tại các công ty con, công ty liên doanh, liên kết chiếm tỷ trọng cao, nhất là các công ty liên doanh trong tổng vốn điều lệ nên kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty phần lớn phụ thuộc vào hoạt động của các đơn vị này.
- Hoạt động cho thuê tài chính thiết bị ODA không có hiệu quả, nguồn thu không đủ để trả các khoản nợ ODA đến hạn nên Công ty phải dùng nguồn thu từ hoạt động kinh doanh để trả một phần nợ đến hạn và phải chịu lãi phạt quá hạn nên làm giảm hiệu quả kinh doanh của Công ty, đồng thời phát sinh các chi phí vận chuyển, lưu kho để nhận lại, bảo quản thiết bị.
- Thay đổi các chính sách kinh tế vĩ mô, chính sách tín dụng...
- Biến động chênh lệch tỷ giá (đồng USD, CNY)…
- Rủi ro về thị trường tiêu thụ do ảnh hưởng của khủng hoảng toàn cầu, dịch bệnh
- Rủi ro về biến động về giá nguyên liệu nhựa
- Rủi ro trong công tác thu hồi công nợ....

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty mẹ

Nội dung	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ lệ so sánh năm 2024/2023 (%)
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	105,01	84,87	80,82
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	66,84	71,07	106,34
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,11	11,54	10.371,10

1.2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty hợp nhất

Nội dung	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ lệ so sánh năm 2024/2023 (%)
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	93,13	84,84	91,10%
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	82,30	78,64	95,96%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	(10,56)	14,69	

1.3. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty con, liên doanh, liên kết

1.3.1. Công ty con:

1.3.1.1. Công ty cổ phần Nhựa Việt Phước:

Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam đã góp 99,52% vốn điều lệ Công ty cổ phần Nhựa Việt Phước. Tính đến ngày 31/12/2024 tình hình tài chính Công ty CP Nhựa Việt Phước:

Khoản mục	Năm 2023 (đồng)	Năm 2024 (đồng)	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn	15.076.981.297	6.328.623.342	
Tài sản dài hạn	7.472.515.519	6.189.693.286	
Nợ ngắn hạn	22.254.551.829	15.854.818.898	
Nợ dài hạn	0	0	
Vốn chủ sở hữu	294.944.987	- 3.336.502.270	
Doanh thu thuần	15.467.174.560	7.559.986.680	
Lợi nhuận sau thuế	- 15.505.963.873	- 3.631.447.257	

1.3.1.2. Công ty TNHH MTV TM và DV Nhựa Trường An:

Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam đã góp 100% vốn điều lệ Công ty TNHH MTV TM và DV Nhựa Trường An. Tính đến ngày 31/12/2024 tình hình tài chính Công ty TNHH MTV TM và DV Nhựa Trường An:

Khoản mục	Năm 2023 (đồng)	Năm 2024 (đồng)	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn	170.170.985	167.248.239	
Tài sản dài hạn	0	0	
Nợ ngắn hạn	4.047.698.043	4.047.698.043	
Nợ dài hạn	0	0	
Vốn chủ sở hữu	- 3.877.527.058	- 3.880.449.804	
Doanh thu thuần	0		
Lợi nhuận sau thuế	- 29.216.108	- 2.922.746	

1.3.1.3. Công ty TNHH MTV TM và DV Nhựa số Một:

Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam đã góp 100% vốn điều lệ Công ty TNHH MTV TM&DV Nhựa số Một. Tính đến ngày 31/12/2024, tình hình tài chính Công ty TNHH MTV TM&DV Nhựa số Một:

Khoản mục	Năm 2023 (đồng)	Năm 2024 (đồng)	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn	35.222.545	32.092.745	
Tài sản dài hạn	0	0	
Nợ ngắn hạn	148.538.444	148.538.444	

Khoản mục	Năm 2023 (đồng)	Năm 2024 (đồng)	Ghi chú
Nợ dài hạn	0	0	
Vốn chủ sở hữu	- 113.315.899	- 116.445.699	
Doanh thu thuần	0	0	
Lợi nhuận sau thuế	- 3.136.000	- 3.129.800	

1.3.1.4. Công ty TNHH TM&DV Nhựa Việt Nam:

Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam đã góp 100% vốn điều lệ Công ty TNHH TM&DV Nhựa Việt Nam. Tính đến ngày 31/12/2024, tình hình tài chính Công ty TNHH TM&DV Nhựa Việt Nam như sau:

Khoản mục	Năm 2023 (đồng)	Năm 2024 (đồng)	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn	512.613.202	512.613.202	
Tài sản dài hạn	0	0	
Nợ ngắn hạn	0	0	
Nợ dài hạn	0	0	
Vốn chủ sở hữu	512.613.202	512.613.202	
Doanh thu thuần	0	0	
Lợi nhuận sau thuế	0	0	

1.3.2. Công ty liên doanh, liên kết:

1.3.2.1. Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem:

Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam đã góp 27,51% vốn điều lệ Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem. Tính đến ngày 31/12/2024, tình hình tài chính Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem:

Khoản mục	Năm 2023 (đồng)	Năm 2024 (đồng)	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn	129.233.177.870	147.546.185.053	
Tài sản dài hạn	12.960.618.147	12.414.109.187	
Nợ ngắn hạn	88.551.710.095	75.548.863.684	
Nợ dài hạn	0	0	
Vốn chủ sở hữu	53.642.085.922	84.411.430.556	
Doanh thu thuần	288.851.508.857	381.465.483.830	
Lợi nhuận sau thuế	15.066.630.694	39.798.911.122	

1.3.2.2. Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina:

Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam đã góp 15% vốn điều lệ tại Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina. Tính đến ngày 31/12/2024, tình hình tài chính Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina như sau:

Khoản mục	Năm 2023 (đồng)	Năm 2024 (đồng)	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn	898.583.470.559	652.611.340.291	
Tài sản dài hạn	377.733.470.607	331.871.987.623	
Nợ ngắn hạn	465.190.450.652	185.239.033.902	
Nợ dài hạn	15.771.682.916	17.199.726.250	

Khoản mục	Năm 2023 (đồng)	Năm 2024 (đồng)	Ghi chú
Vốn chủ sở hữu	795.354.807.598	782.044.567.762	
Doanh thu thuần	3.318.776.248.769	2.454.041.550.591	
Lợi nhuận sau thuế	71.037.578.322	20.614.760.164	

1.3.2.3. Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn:

Đây là đơn vị liên kết chưa có lợi ích công chúng với giá trị vốn góp ghi sổ là 16.760.800.000 đồng, tương đương 20,69% vốn điều lệ. Giá trị khoản đầu tư đã được đánh giá lại là 16.961.554.628 đồng. Tại ngày Công ty lập báo cáo tài chính, Công ty chưa thu thập được Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn.

Công ty có vốn góp tại Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn nhưng số vốn góp nhỏ nên các quyết định của Công ty gần như không có ý nghĩa, không được tham gia trong HĐQT/BKS của Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn, không có sự phối hợp, không nhận được báo cáo kết quả kinh doanh của đơn vị trong vài năm trở lại đây.

Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam đã có chủ trương thoái vốn tại Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn nhưng đến nay vẫn chưa thể thực hiện được do Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã mở thủ tục phá sản đối với Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành:

2.1.1. Hội đồng quản trị (HĐQT)

Họ tên	Chức vụ
Bà Lê Ngọc Diệp	Chủ tịch HĐQT (Bổ nhiệm ngày 20/06/2023)
Ông Phan Trung Nam	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 19/06/2023)
Bà Vũ Thị Minh Thục	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 19/06/2023)
Ông Bùi Quốc Thịnh	Thành viên độc lập HĐQT (Bổ nhiệm ngày 19/06/2023)
Ông Hoàng Minh Sơn	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 19/06/2023)

2.1.1.1. Bà Lê Ngọc Diệp

- Chức vụ : Chủ tịch HĐQT
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 15/09/1976
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quê quán : Hòa An - Cao Bằng
- Quốc tịch : Việt Nam, Dân tộc: Kinh
- Số CCCD : 001176016811, cấp ngày: 17/11/2017 tại CTCCSĐKQLCTVDLQG về dân cư
- Địa chỉ thường trú : H17 tổ 28, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Ngân hàng - Tài chính Trường ĐH Kinh tế quốc dân Hà Nội; Thạc sĩ Đại học Quốc gia Singapore

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ T05/1999 - 12/1999	Cán bộ Tổng cục Đầu tư phát triển - Bộ Tài chính
Từ T01/2000 - T7/2008	Chuyên viên Kho bạc Nhà nước Việt Nam
Từ T08/2008 - nay	Chuyên viên, Phó trưởng ban - Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
Từ T7/2013 - 26/4/2023	Thành viên HĐQT Công ty CP Công nghệ Thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí.
Từ T6/2018 - 25/4/2023	Thành viên HĐQT Công ty CP Viễn thông FPT
Từ 21/6/2017 - 28/6/2021	Thành viên HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ 29/6/2021 - nay	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ năm 2021 đến nay	Người đại diện vốn của SCIC tại Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Phó trưởng ban - Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
- Số cổ phần nắm giữ : 4.794.342 cổ phiếu, chiếm 24,676% vốn điều lệ.
  - Đại diện sở hữu : 4.794.342 cổ phiếu, chiếm 24,676% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.1.1.2. Ông Phan Trung Nam

- Chức vụ : Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 09/6/1985
- Nơi sinh : Thành phố Hồ Chí Minh
- Số CCCD : 079085033728, cấp ngày 10/08/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thành phố Hồ Chí Minh
- Địa chỉ thường trú : 160/45/13/3 Nguyễn Văn Quỳ - Phường Phú Thuận – Quận 7 – TP.HCM.
- Số ĐT liên lạc : 02839453301
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ T8/2006 đến T12/2010	Nhân viên phòng Tài chính Kế toán VINAPLAST
Từ T01/2011 đến T9/2013	Phó phòng phụ trách phòng Tài chính kế toán VINAPLAST
Từ T10/2013 đến 27/6/2016	Kế toán trưởng Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ 28/6/2013 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ T8/2013 đến 30/11/2023	Thành viên HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Phước Chủ tịch HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Phước (bổ nhiệm ngày 22/12/2016)
Từ T10/2013 đến T6/2018	Thành viên HĐQT Công ty CP Nhựa Vân Đồn.
Từ T5/2014 đến nay	Chủ tịch Công ty TNHH MTV TMDV Nhựa số một
Từ T7/2014 đến 5/2015	Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem
Từ T5/2015 đến nay	Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem
Từ T7/2016 đến T8/2020	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Nhựa Youl Chon Vina
Từ 01/07/2016 đến nay	Tổng Giám đốc Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ 01/07/2021 đến nay	Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina (Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên)
Từ 01/07/2021 đến nay	Chủ tịch HĐTV Cty TNHH MTV TMDV Nhựa Trường An
Từ năm 2021 đến nay	Người đại diện vốn của SCIC tại Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác:
  - Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH MTV TMDV Nhựa số Một
  - Phó Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem, đại diện vốn của Công ty CP Nhựa Việt Nam tại Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem
  - Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH MTV TMDV Nhựa Trường An
  - Phó Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina, đại diện vốn của Công ty CP Nhựa Việt Nam tại Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina.
- Số CP nắm giữ : 4.000.000 cổ phiếu, chiếm 20,587% vốn điều lệ.
  - Đại diện sở hữu : 4.000.000 cổ phiếu, chiếm 20,587% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.1.1.3. Bà Vũ Thị Minh Thục

- Chức vụ : Thành viên HĐQT, Trưởng Phòng Kế hoạch đầu tư
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 11/12/1979

- Nơi sinh : Hà Nội
- CCCD : 001179000982, cấp ngày 08/11/2021 tại Cục Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội.
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Xã Nam Lợi - Huyện Nam Trực - Tỉnh Nam Định.
- Địa chỉ thường trú : Phòng 113, B1, Ngõ 203 Phố Chùa Bộc, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ T8/2001 đến T8/2002	Công tác tại Công ty Nghiên cứu thị trường Taylor Nelson Sofres - Chuyên viên nghiên cứu thị trường
Từ T8/2002 đến T7/2003	Công tác tại Chi nhánh Hưng Yên - Công ty XNK Sành Sứ Thuỷ tinh Việt Nam thuộc Tổng Công ty Sành Sứ Thuỷ tinh Công nghiệp, Bộ Công nghiệp - Chuyên viên lao động tiền lương
Từ T7/2003 đến nay	Công tác tại Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam
Từ T2/2006 đến T10/2006	Phụ trách nhóm KHĐT tại VPĐD tại Hà Nội
Từ T10/2006 đến T10/2008	Phó Phòng Kế hoạch và Đầu tư Công ty Nhựa Việt Nam.
Từ T10/2008 đến T7/2013	Phó Phòng Kế hoạch và Đầu tư Công ty CP Nhựa Việt Nam.
Từ T11/2012 đến T3/2013	Phó Giám đốc Chi nhánh Công ty CP Nhựa Việt Nam tại Hà Nội.
Từ T8/2013 đến nay	Trưởng phòng Kế hoạch và Đầu tư Công ty CP Nhựa Việt Nam.
Từ 28/6/2013 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ T7/2015 đến nay	Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem
Từ 01/2019 - nay	Người phụ trách quản trị Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ T3/2020 - 26/12/2023	Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam tại Hà Nội
Từ T3/2020 đến nay	Giám đốc Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Nhựa Trường An, Giám đốc Trung tâm nghiên cứu ứng dụng chất dẻo và đào tạo, Trưởng Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam tại Hà Nội.
Từ năm 2021 đến nay	Người đại diện vốn của SCIC tại Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác:
  - Thành viên HĐTV Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem, đại diện vốn của Công ty CP Nhựa Việt Nam tại Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem
  - Giám đốc Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Nhựa Trường An
  - Giám đốc Trung tâm nghiên cứu ứng dụng chất dẻo và đào tạo
  - Trưởng Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam tại Hà Nội.

- Số CP nắm giữ : 4.005.400 cổ phiếu, chiếm 20,617% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu : 4.000.000 cổ phiếu, chiếm 20,587% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu : 5.400 cổ phiếu, chiếm 0,030% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.1.1.4. Ông Bùi Quốc Thịnh

- Chức vụ : Thành viên độc lập HĐQT
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 25/08/1985
- Nơi sinh : Nha Trang
- CCCD : 056085000062 cấp ngày 04/09/2022 tại CTCCSĐKQLCTVDLQG về dân cư
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú : 3/6 Phan Tây Hồ, Phường 7, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán - Kiểm toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ T06/2006 đến T12/2009	Nhân viên Phòng TCKT Công ty TNHH Tân Hiệp Phát
Từ T01/2010 đến T10/2015	Kế toán tổng hợp - Kế toán Công ty TNHH Tân Hiệp Phát
Từ T10/2015 đến T06/2016	Kế toán trưởng Công ty CP Du lịch và truyền thông An Tín
Từ T06/2016 đến T10/2017	Kế toán trưởng - Công ty CP Gold Food Việt Nam
Từ T10/2017 - T6/2022	Phó trưởng phòng TCKT Công ty CP Thực phẩm sức khỏe Việt
Từ T6/2022 - nay	Kế toán trưởng Công ty cổ phần cà phê Phước An
Từ ngày 29/6/2018 đến nay	Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Kế toán trưởng Công ty cổ phần cà phê Phước An
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không

- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.1.1.5. Ông Hoàng Minh Sơn

- Chức vụ : Thành viên HĐQT
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 11/10/1981
- Nơi sinh : TP.Hải Dương
- CMND : 030081000086 cấp ngày 20/07/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hải Dương
- Địa chỉ thường trú : S2.0808 Vinhomes Symphony Long Biên, Long Biên, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư CNTT
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ năm 2004 - năm 2017	Làm việc tại CTCP OTC Việt Nam
Từ năm 2018 - 2021	Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Vina
Từ ngày 30/6/2020 đến nay	Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Không
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không/Có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

2.1.2. Ban kiểm soát (BKS)

Họ tên	Chức vụ
Ông Võ Hoàng Anh Tuấn	Trưởng Ban (Bổ nhiệm ngày 20/6/2023)
Bà Đặng Sơn Nguyệt Thảo	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 19/6/2023)
Bà Lê Thị Lộc Uyển	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 19/6/2023)

2.1.2.1. Ông Võ Hoàng Anh Tuấn

- Chức vụ : Trưởng Ban kiểm soát
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 20/07/1985
- Nơi sinh : TP. Hồ Chí Minh

- CCCD : 079085028045 cấp ngày 20/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Ninh Thuận
- Địa chỉ thường trú: C132/210A Đoàn Văn Bơ, Phường 15, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh
- Số ĐT liên lạc: 0903080385
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ 2010 - 2014	Chuyên viên kiểm toán thị trường Công ty cổ phần NutiFood
Từ 2014 - 2016	Chuyên viên kiểm soát nội bộ Công ty CP Kinh Đô
Từ 2016 - 2022	Trưởng nhóm kiểm soát nội bộ Công ty cổ phần Giấy Sài Gòn
Từ 2022 - 12/2023	Trưởng phòng kiểm soát kinh doanh Công ty cổ phần Sữa Quốc tế
Từ T6/2023 - nay	Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.1.2.2. Bà Đặng Sơn Nguyệt Thảo

- Chức vụ : Thành viên Ban kiểm soát
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 05/02/1984
- Nơi sinh : Thừa Thiên Huế
- CMND : 013266657 cấp ngày 17/04/2010 tại Công an TP.Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thừa Thiên Huế
- Địa chỉ thường trú: Số 7, tổ 27 ngõ 35 Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
- Số ĐT liên lạc : 0933766768
- Trình độ văn hóa : 12/12

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ 04/2009 - nay	Chuyên viên Ban Đầu tư 4 - Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
Từ T6/2019 - nay	Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty Thép Việt Nam
Từ T7/2023 - nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Giao nhận kho vận Ngoại thương
Từ T6/2023 - nay	Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:
  - Chuyên viên Ban đầu tư 4 - Tổng Công ty đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
  - Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty Thép Việt Nam
  - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Giao nhận kho vận Ngoại thương
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.1.2.3. Bà Lê Thị Lộc Uyển

- Chức vụ : Thành viên Ban kiểm soát
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 02/01/1991
- Nơi sinh : Quảng Ngãi
- CCCD : 051191015236 cấp ngày 03/12/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Ngãi
- Địa chỉ thường trú: 34 Huỳnh Đăng Thơ, Quy Nhơn, Bình Định
- Số ĐT liên lạc: 0977732106
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ T4/2013 - T12/2014	Nhân viên Kế toán thanh toán kiêm kế toán kho Công ty Paldo Vina
Từ T01/2015 - T07/2015	Nhân viên IE Công ty Epic Designer Việt Nam

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ T08/2015 - T05/2018	Nhân viên kế toán bán hàng Công ty CP Tập đoàn đầu tư địa ốc Nova
Từ T07/2018 - T07/2019	Kiểm soát chi phí Công ty Hoplun (Bangladesh)
11/2020-10/2021	Nhân viên khai phá, xuất khẩu Công ty giày Dona Standard
12/2021 - 05/2023	Nhân viên kế toán Công ty CP Nhựa Việt Nam
05/2023 - nay	Nhân viên văn phòng Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ T6/2023 - nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Không
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.1.3. Ban Tổng Giám đốc:

2.1.3.1. Ông Phan Trung Nam - Tổng Giám đốc (như mục 2.1.1.2)

2.1.3.2. Bà Trần Thị Phụng:

- Chức vụ : Kế toán trưởng *(Bà Trần Thị Phụng được bổ nhiệm làm Kế toán trưởng ngày 21/01/2019 và tiếp tục được bổ nhiệm làm Kế toán trưởng từ ngày 21/01/2024)*
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 26/6/1982
- Nơi sinh : Thừa Thiên Huế
- CMND : 046182001652 cấp ngày 09/06/2023 tại Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Ngạn, Quảng Điền
- Địa chỉ thường trú: Căn hộ 7.11, Chung cư Ngọc Lan, 35 Đường Phú Thuận, Phường Phú Thuận, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
- Số ĐT liên lạc : 0933824834
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ 2006 - 2007	Kế toán viên Công ty TNHH Hưng Triều Tiên.
Từ 2007 - 2008	Nhân viên kế toán tổng hợp Công ty TNHH Tư vấn Môi giới BĐS

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
	Quốc tế Bán kính
Từ 2008 - T10/2010	Nhân viên kế toán tổng hợp tại Công ty TNHH Nam Anh Túc
Từ T10/2010 - T03/2011	Nhân viên Công ty Cổ phần Nhãn hiệu Phương Nam
Từ T03/2011 - nay	Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam
Từ T03/2011 - T5/2014	Nhân viên Phòng TCKT
Từ T5/2014 - T7/2016	Phó Phòng TCKT
Từ T7/2016 - T1/2019	Trưởng Phòng TCKT
Từ T12/2016 - 26/12/2024	Thành viên HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Phước
Từ T1/2019 - nay	Kế toán trưởng Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

  Bà Trần Thị Phụng đã được miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Phước vào ngày 26/12/2024.
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành: Không

2.3. Cán bộ, nhân viên - Chính sách đối với người lao động

2.3.1. Cán bộ, nhân viên Công ty:

➢ Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2024 là 21 người, cơ cấu lao động như sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024		Năm 2023	
		Số liệu	Tỷ lệ (%)	Số liệu	Tỷ lệ (%)
	Lao động bình quân	21	100,00	22	100,00
A	Chia theo trình độ				
	Trên đại học	4	19,05	3	13,64
	Đại học	14	66,67	16	72,73
	Cao đẳng	1	4,76	1	4,55
	Trung cấp nghề	0		0	0,00
	Lao động phổ thông	2	9,52	2	9,09
B	Chia theo vùng miền				
	Phía Nam	16	76,19	17	77,27
	Phía Bắc	5	23,81	5	22,73

2.3.2. Chính sách đối với người lao động:

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc tuần 40 giờ từ thứ Hai tới thứ sáu, nghỉ thứ bảy và Chủ nhật.
- Điều kiện làm việc:

➢ Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát.

➢ CBCNV được trang bị đầy đủ thiết bị làm việc, văn phòng phẩm, đồng phục

- Chính sách tuyển dụng, đào tạo:

Do chưa có đủ điều kiện phát triển sản xuất nên việc tuyển dụng chủ yếu nhằm đáp ứng nhu cầu kinh doanh nguyên liệu nhựa và khai thác bất động sản hiện có.

Công tác đào tạo và tự đào tạo được chú trọng: đối với khối văn phòng và bộ phận quản lý, tùy theo yêu cầu công việc, Công ty sẽ đài thọ toàn bộ hoặc một phần chi phí đào tạo nghiệp vụ cho nhân viên.

- *Chính sách lương, thưởng, phúc lợi và bảo hiểm cho người lao động:*

Công ty thực hiện chế độ lương, thưởng, phúc lợi phù hợp đảm bảo mức thu nhập cho người lao động và các chế độ theo quy định của Nhà nước.

Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được thực hiện đúng theo quy định, đảm bảo đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội

3. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư

Trong năm, Công ty không triển khai dự án đầu tư mới, chỉ tiếp tục thực hiện các dự án trước đây:

+ Dự án khuôn mẫu và trục in bằng nguồn vốn ODA của Chính phủ Trung Quốc (sau đây gọi tắt là ODA): Số dư nợ gốc quá hạn chưa thanh toán tại thời điểm 31/12/2024 là 38.281.026.495 đồng (tương đương nợ gốc 11.488.731,13 CNY). Công ty vẫn phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thứ tự ưu tiên trả lãi, phí, rồi mới đến nợ gốc. Đây là dự án đầu tư không có hiệu quả ngay từ những năm đầu do máy móc thiết bị cũ, lạc hậu, không vận hành được; Công ty lại bị hạn chế về nguồn thu do các đơn vị thuê không trả tiền hoặc trả rất chậm, trong khi hàng năm Công ty vẫn phải chịu chi phí lãi vay, chi phí chênh lệch tỷ giá, chi phí thuê kho bãi để bảo quản, di chuyển thiết bị khi đơn vị thuê trả hoặc hết thời hạn Hợp đồng thuê.

+ Dự án đầu tư màng nhựa BOPP: Đây là sản phẩm đặc thù, với tiêu chuẩn kỹ thuật, điều kiện thử nghiệm, nhiều đợt đánh giá rất khắt khe nên việc triển khai dự án chưa có tiến triển mới.

4. Tình hình tài chính của Công ty CP Nhựa Việt Nam

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2023 (đồng)	Năm 2024 (đồng)	Tỷ lệ năm 2024/ năm 2023 (%)
Tổng giá trị tài sản	340.298.951.487	318.265.287.672	93,53%
Doanh thu thuần	66.841.852.078	71.077.960.769	106,34%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(449.997.373)	11.711.799.899	
Lợi nhuận khác	622.158.793	-163.754.123	
Lợi nhuận trước thuế	172.161.420	11.548.045.776	6.707,69%
Lợi nhuận sau thuế	111.348.347	11.548.045.776	10.371,10%

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,26	3,19
+ Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,69	2,59
2. Chỉ tiêu cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	26,99	18,31
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	36,97	22,41
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	1,43	1,77
+ Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,19	0,22

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

Tổng số cổ phiếu đang lưu hành là 19.428.913 cổ phiếu. Tất cả cổ phần đang lưu hành được chuyển nhượng tự do và không nằm trong diện bị hạn chế chuyển nhượng.

5.2. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2024:

STT	Họ và tên	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Cổ đông Nhà nước	12.794.342	65,85	
2	Cổ đông là tổ chức	349.900	1,80	
3	Cổ đông cá nhân	6.284.671	32,35	
Tổng cộng		**19.428.913**	**100,00**	



5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty không có cổ phiếu quỹ.

5.5. Các chứng khoán khác:

Hiện tại. Công ty chỉ có cổ phiếu phổ thông, không có cổ phiếu quỹ, cổ phiếu thưởng, trái phiếu...

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc năm 2024 và dự kiến năm 2025:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

1.1. Kết quả kinh doanh của Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam

**** Kết quả kinh doanh năm 2024 theo báo cáo tài chính riêng***

Kết quả kinh doanh cụ thể của Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ (%)	
					TH 2024/ KH 2024	TH 2024/ TH 2023
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)/(4)	(7)=(5)/(3)
1. Tổng doanh thu	***Tỷ đồng***	***105,01***	***106,00***	***84,87***	***80,07***	***80,82***
Trong đó:						
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	66,84	91,80	71,07	77,43	106,34
2. Tổng chi phí	***Tỷ đồng***					
Trong đó:						
- Giá vốn hàng bán	Tỷ đồng	74,02		60,78		82,12
- Chi phí tài chính	Tỷ đồng	19,63		2,87		14,66
Trong đó lãi vay	*Tỷ đồng*	*4,19*		*2,51*		59,81
- Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	2,79		2,20		79,00
- Chi phí quản lý	Tỷ đồng	8,36		7,26		86,79
3. Lợi nhuận trước thuế	***Tỷ đồng***	***0,17***	***0,60***	***11,54***	***1.924,67***	***6.707,69***
4. Lợi nhuận sau thuế	***Tỷ đồng***	***0,11***	***0,60***	***11,54***	***1.924,67***	***10.371,10***
5. Cổ tức dự kiến	***Đồng/CP***	***0***	***0***	***1500***		

- Về kết quả SXKD:

+ Tổng doanh thu thực hiện năm 2024 chỉ bằng 80,07% so với kế hoạch năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua và bằng 80,82% so với cùng kỳ năm trước. Riêng chỉ tiêu doanh thu thuần thực hiện năm 2024 tăng 6,34% so với cùng kỳ năm trước và đạt 77,43% so với kế hoạch năm 2024.

+ Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2024 thực hiện vượt mức kế hoạch đặt ra năm 2024 và cả cùng kỳ năm trước.

Kết quả đạt được nêu trên xuất phát từ một số nguyên nhân chủ yếu như sau:

** Nguyên nhân khách quan:*

(1) Tình hình Chính trị thế giới trong năm 2022, 2023 làm giá tồn kho nhập cuối năm 2022, đầu năm 2023 rớt giá và tiếp tục ảnh hưởng trong năm 2024: (i) Chiến tranh Nga - Ucraina vẫn đang diễn ra đẩy thế giới vào tình trạng chiến tranh giữa Phương Tây và Nga, kinh tế suy thoái trầm trọng, khủng hoảng lương thực và vàng đen; (ii) Xung đột giữa Isarel và Hamas dẫn đến khủng hoảng lưu thông hàng hải trên Biển Đỏ; (iii) Căng thẳng giữa Hàn Quốc và Triều Tiên đẩy thế giới vào tình trạng báo động về chiến tranh hạt nhân; (iv) Chính sách nhất quán thâu tóm Đài Loan của Trung Quốc; (v) Hậu quả của dịch bệnh Covid …làm cho kinh tế toàn cầu suy thoái nghiêm trọng, sản xuất đình trệ, lưu thông hàng hóa gặp nhiều khó khăn, chi phí tàu biển tăng vọt,…

(2) Ảnh hưởng của diễn biến thế giới làm kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn: Sản lượng sản xuất của nhiều doanh nghiệp là khách hàng lớn của Công ty suy giảm nghiêm trọng, nhu cầu thị trường giảm…

** Nguyên nhân chủ quan:*

(1) Việc kinh doanh thương mại gặp nhiều rủi ro hơn về việc chậm thanh toán của khách hàng: Những khách hàng có sản lượng nhập lớn, có biên độ lợi nhuận cao thì thời gian chậm thanh toán tới 30 - 60 ngày. Vì vậy, để giảm thiểu rủi ro, Công ty đã chủ động điều chỉnh kế hoạch mục tiêu doanh số. Đồng thời, năm 2024 Công ty tập trung bán hàng tồn kho và chỉ nhập hàng khi có hợp đồng và đơn hàng đầu ra. Do hạn chế lượng hàng nhập mới nên sản lượng nhập chưa đủ bù đắp chi phí kinh doanh dẫn tới kinh doanh hàng mua mới năm 2024 có hiệu quả thấp.

(2) Trong năm Công ty được hoàn nhập dự phòng hàng tồn kho khoảng 9 tỷ đồng.

- Về lợi nhuận được chia từ các đơn vị liên doanh: Lợi nhuận được chia trong năm chỉ bằng 28,4% so với cùng kỳ năm trước.

- Về các khoản chi phí:

+ Chi phí tài chính thực hiện năm 2024 giảm đáng kể, chỉ bằng 14,66% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do năm 2023 công ty phải trích lập dự phòng đầu tư tại công ty con (Công ty cổ phần Nhựa Việt Phước) với mức trích lập là 15,43 tỷ đồng. Ngoài ra, trong năm, Công ty tập trung trả nợ khoản vay ODA để giảm chi phí lãi vay.

+ Mặc dù doanh thu bán hàng tăng 6,34% so với cùng kỳ năm trước nhưng chi phí bán hàng giảm 21% so với cùng kỳ năm trước do trong năm Công ty thực hiện giao hàng thẳng cho khách hàng, không vận chuyển về kho nên giảm chi phí thuê kho, vận chuyển.

+ Chi phí quản lý giảm 13,21% so với năm 2023 do hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi của Công ty cổ phần Nhựa Thăng Long là 1,49 tỷ

- Nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng tại thời điểm 31/12/2024 là 63,97 tỷ, tương đương so với cùng kỳ. Trong đó, công nợ lớn nhất vẫn là các khách hàng Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn là 47,35 tỷ; Công ty cổ phần Nhựa Việt Phước (công ty con) là 4,51 tỷ; Công ty cổ phần Nhựa Thăng Long là 1,49 tỷ. Các khách hàng này chủ yếu nợ tiền thuê máy móc thiết bị ODA, chiếm đến 83,44% tổng nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng. Trong số các khoản nợ trên, khoản nợ lớn nhất là Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn nhưng vẫn tiếp tục không có biến động trong năm 2024 (Đơn vị này đã có quyết định mở thủ tục phá sản vào đầu năm 2021).

**** Kết quả kinh doanh năm 2024 theo Báo cáo tài chính hợp nhất***

Nội dung	ĐVT	TH năm 2023	TH năm 2024	Tỷ lệ TH2024 /TH2023 (%)
Doanh thu thuần	đồng	82.301.924.820	78.646.587.319	95,96
Doanh thu tài chính	đồng	10.830.431.188	6.197.737.432	57,23
Chi phí tài chính	đồng	5.286.882.599	3.433.214.579	64,94
Trong đó CP lãi vay	đồng	5.279.028.324	3.358.611.023	63,62
Chi phí bán hàng	đồng	3.872.354.671	2.639.283.009	68,16
Chi phí quản lý DN	đồng	9.331.027.828	8.240.211.682	88,31
Lợi nhuận trước thuế	đồng	(10.644.961.380)	14.679.985.369	
Lợi nhuận sau thuế	đồng	(10.569.870.911)	14.697.571.317	

1.2. Hoạt động tài chính, thoái vốn:

- Công ty đã có chủ trương thoái vốn tại Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn nhưng đến nay vẫn chưa thể thực hiện được do Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã mở thủ tục phá sản đối với Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn ngày 26/01/2021. Do phụ thuộc vào việc giải quyết của các cấp có thẩm quyền, việc thoái vốn này cùng với những giải pháp pháp lý mà Công ty đang thực hiện đối với Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn vẫn không có chuyển biến trong năm.

- Khoản phải thu khác của Công ty cổ phần Nhựa Thăng Long là khoản góp vốn đầu tư vào Dự án "Trụ sở, văn phòng trưng bày sản phẩm, nhà để xe và nhà ở để bán cho cán bộ công nhân viên" trị giá 21 tỷ bằng hình thức bù trừ công nợ. Mặc dù Chủ đầu tư đã ký Hợp đồng nguyên tắc thực hiện chuyển nhượng nhưng vẫn chưa thực hiện được do thay đổi một số thủ tục của dự án. Công ty đã làm việc với Chủ đầu tư dự án để được cập nhật tiến độ triển khai dự án. Tuy nhiên, dự án không có thay đổi trong năm cũng như chưa thống nhất hướng xử lý khoản phải thu này.

1.3. Công tác nghiên cứu - đào tạo:

Công ty đã nhận được Thông báo về việc chấm dứt hiệu lực mã số thuế Trung tâm nghiên cứu chất dẻo và đào tạo của Cục Thuế Thành phố Hà Nội. Trong năm Công ty đã hoàn tất hồ sơ gửi Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội để xem xét và chấp thuận việc giải thể đối với Trung tâm.

1.4. Công tác khác

- Công ty đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông, thực hiện công bố thông tin định kỳ, đột xuất theo đúng quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

- Ban Tổng Giám đốc đã ban hành quyết định giao kế hoạch SXKD, phân công phân nhiệm rõ ràng đối với từng đơn vị, phòng ban, cá nhân theo đúng quy định, quy trình. Công tác quản lý, theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả SXKD được thực hiện thường xuyên và định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

2.1. Cơ sở xây dựng kế hoạch năm 2025:

(1) Năm 2025, tình hình chính trị thế giới vẫn còn nhiều bất ổn. Đối với số nguyên liệu mà Công ty đang kinh doanh hiện nay tuy có tăng so với quý trước nhưng vẫn còn chênh lệch khá lớn so với giá vốn hàng nhập còn tồn kho từ năm 2022, 2023. Vì vậy, Công ty chủ trương chỉ tập trung tiêu thụ hàng tồn kho hiện có. Đối với việc nhập nguyên liệu mới, Công ty sẽ chỉ thực hiện khi có lợi nhuận (đã bù đắp được tất cả các chi phí có liên quan đến việc bán hàng), đồng thời tránh rủi ro trong việc bán hàng trong điều kiện hết sức khó khăn như hiện nay.

(2) Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam dự kiến tất toán món nợ ODA với Ngân hàng Phát triển trước khi tiến hành ĐHĐCĐ thường niên năm 2025

(3) Nguồn thu từ lãi tiền gửi giảm đáng kể so với năm 2024 do thực hiện kế hoạch trả nợ ODA và dự kiến chi trả cổ tức năm 2024 cho các cổ đông góp vốn.

(4) Đóng góp lớn nhất vào hiệu quả của Công ty là phần lợi nhuận được chia của các liên doanh mà Công ty tham gia góp vốn, đặc biệt là Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina. Tuy nhiên, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina giảm sút nghiêm trọng trong năm 2024, có nhiều tháng phải tạm ngưng sản xuất và dự kiến tiếp tục gặp khó khăn trong thời gian tới.

(5) Doanh thu cung cấp dịch vụ giảm so với năm 2024 do các Hợp đồng cho thuê máy móc thiết bị ODA gần như hết thời hạn cho thuê. Doanh thu trong năm chủ yếu từ việc cho thuê kho bãi và cho thuê văn phòng.

(6) Đối với các chi phí hoạt động của Công ty: Chủ yếu là các chi phí cố định mà Công ty phải trả trong năm. Tuy nhiên, trong năm 2025 dự kiến phát sinh/tăng một số chi phí như chi phí nộp tiền thuế đất, thuê đất, quản lý đất; chi phí dịch vụ thuê ngoài khác như chi phí kiểm toán, chi phí thuê thẩm định giá trị doanh nghiệp đối với Công ty cổ phần Nhựa Việt Phước,....

2.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh riêng của Công ty năm 2025

Công ty xây dựng kế hoạch năm 2025 với mục tiêu đảm bảo đời sống, việc làm cho người lao động và bảo toàn, phát triển vốn cho các cổ đông, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2025
1.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	56,01
2.	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	38,99
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	9,50
4.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	9,50

2.3. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp hoàn thành kế hoạch

Để hoàn thành kế hoạch nêu trên, Công ty cần xây dựng và thực hiện các giải pháp toàn diện và duy trì chiến lược linh hoạt ứng phó với mọi biến động:

- Tăng cường quản lý tài sản lưu động: sử dụng hiệu quả, không để tài sản dư thừa hoặc không sinh lời; giảm thiểu hàng tồn kho, quản lý tốt các khoản phải thu và kiểm soát chi phí liên quan đến tài sản.

- Cân nhắc các giải pháp để tối ưu hóa chi phí sử dụng vốn, duy trì tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng và giảm thiểu rủi ro tài chính nhằm mục tiêu an toàn và phát triển vốn.

- Tạo ra môi trường làm việc khuyến khích sự sáng tạo, phát triển cá nhân; ứng dụng công nghệ trong quản lý nhằm tiết giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động, giảm thiểu sai sót và tăng trưởng doanh thu.

- Mở rộng mạng lưới kênh phân phối, bao gồm cả kênh bán lẻ truyền thống và online; tăng cường công tác dự báo, nghiên cứu, phân tích thị trường ngành nhựa thế giới cũng như trong nước để điều chỉnh chiến lược bán hàng phù hợp.

- Thiết lập các chỉ tiêu đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, theo dõi và đánh giá định kỳ để kịp thời điều chỉnh chiến lược.

- Tích cực đôn đốc, triển khai các biện pháp để xử lý các khoản nợ quá hạn, khó đòi nhằm thu hồi vốn cho Công ty. Hạn chế tối đa phát sinh các khoản nợ xấu mới.

- Rà soát để xây dựng, sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện các quy chế, quy trình nội bộ, quy định để phù hợp với việc quản trị Công ty, tạo điều kiện thúc đẩy mọi hoạt động SXKD của Công ty nhanh gọn, hiệu quả.

- Tăng cường công tác quản lý vốn của Công ty tại các đơn vị tham gia vốn góp; công tác kiểm toán nội bộ tại các công ty con, đơn vị trực thuộc.

- Nâng cao năng lực quản trị, đảm bảo tuân thủ trong quá trình hoạt động. Thực hiện tốt, đầy đủ các quy chế hoạt động quản trị Công ty theo quy định pháp luật; minh bạch, công khai thông tin đến các cổ đông và các nhà đầu tư.

2.4. Các Dự án đầu tư dự kiến sẽ triển khai trong những năm tới

- Đầu tư xây dựng Nhà máy tái chế phế liệu: Qua tìm hiểu thị trường sản phẩm này, Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam nhận thấy việc đầu tư dự án là cần thiết với các lý do:
  - Xuất phát từ nhu cầu xử lý phế liệu nhựa thu hồi từ công nghiệp và tiêu dùng của dân cư, đồng thời tận dụng được nguồn phế liệu để sử dụng lại như một nguồn nguyên liệu nhựa trong sản xuất sản phẩm nhựa.
  - Đây là dự án kỹ thuật cao, liên quan đến tái chế phế liệu
  - Thiết bị sử dụng hoàn toàn mới theo công nghệ của Mỹ
  - Được Ngân hàng thu xếp về vốn để thực hiện Dự án
  - Giải quyết công ăn việc làm cho người lao động
- Đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất chuỗi cách điện: Đây là một trong hai chương trình công nghệ cao của Chính phủ, sản xuất ra sản phẩm chuỗi cách điện polymer với lớp phủ caosu silicol, thay thế nhu cầu trong nước hiện nay vẫn phải nhập khẩu, tạo thế chủ động

trong sản xuất sản phẩm mới của ngành. Dự án với số vốn đầu tư khoảng 70 tỷ, được Ngân sách tài trợ khoảng 30%.

- Đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất túi sinh học: Tính mới, ưu việt, tiên tiến của công nghệ sản xuất nhựa sinh học là không dẫn xuất từ dầu mỏ mà từ các nguyên liệu sinh học nền kết hợp với các nguyên liệu như tinh bột, giấy, đường... tạo ra nguyên liệu và sản phẩm nhựa phân hủy 100%. Dây chuyền công nghệ sản xuất nhựa dễ phân hủy sinh học để thay thế truyền thống giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Vinaplast đã hoàn thành công tác nghiên cứu về nhựa sinh học trong những năm trước đây và đang tiến hành nghiên cứu ứng dụng thử nghiệm.
- Đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất màng BOPET: Qua thời gian góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Nhựa YoulChon vina để sản xuất màng nhựa BOPP, được tham gia trực tiếp quản lý và qua tìm hiểu nhu cầu thị trường tiêu thụ màng này, Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam nhận thấy việc đầu tư dự án là cần thiết với các lý do:
  - Nhu cầu tiêu thụ bao bì này hiện nay mới chỉ đáp ứng được khoảng 70%, trong đó tập trung chủ yếu ở Miền Nam, trong khi nhà máy sản xuất ở phía Bắc chưa có.
  - Tận dụng cơ sở hạ tầng đã có sẵn
  - Đã có kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành sản xuất.
  - Giải quyết công ăn việc làm cho người lao động
  - Đã làm việc với các công ty có nhu cầu sử dụng bao bì

Tùy theo tình hình thực tế, căn cứ nhu cầu thị trường, căn cứ quy mô dự án, Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam sẽ trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư theo quy định để triển khai.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Hoạt động của HĐQT trong năm 2024

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT trong việc lãnh đạo, quản lý, điều hành theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty để thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ. HĐQT Công ty dự kiến báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát các mặt hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2024 như sau:

1.1. Công tác chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu SXKD

Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty, HĐQT đã có những định hướng, sách lược chỉ đạo trong công tác quản trị Công ty, đồng thời phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát luôn bám sát và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc lưu ý trong công tác quản trị, điều hành các hoạt động SXKD, dịch vụ thông qua các phiên họp định kỳ hàng quý và các phiên họp bất thường khác dưới các hình thức trao đổi, thư điện tử, lấy ý kiến bằng văn bản... để kịp thời ban hành các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

HĐQT đã xem xét, đánh giá tình hình SXKD của Công ty để có những định hướng, chỉ đạo, cảnh báo kịp thời trong công tác quản trị Công ty đối với Ban Tổng Giám đốc.

Chủ tịch HĐQT Công ty luôn bám sát và giám sát các hoạt động của Công ty, thường xuyên trao đổi với các thành viên HĐQT để thống nhất phương hướng, quan điểm giải quyết các nội dung đột xuất; tham gia đóng góp ý kiến, thảo luận, chất vấn tại các kỳ họp HĐQT,....

1.2. Báo cáo giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

* Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không.

* Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không.

* Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (TGĐ) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (TGĐ) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

+ Giao dịch với Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ Nhựa Trường An (công ty con):

Không phát sinh.

+ Giao dịch với Công ty TNHH MTV Thương mại Nhựa Việt Nam (công ty con):

Không phát sinh.

+ Giao dịch với Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ Nhựa số Một (công ty con):

Không phát sinh.

+ Giao dịch với Công ty CP Nhựa Việt Phước (công ty con):

Cho thuê đất	7.101.818 đ

+ Giao dịch với Công ty CP Nhựa Vân Đồn (công ty liên doanh, liên kết):

Không phát sinh. Không phát sinh

+ Giao dịch với Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina (công ty liên doanh, liên kết):

Lợi nhuận được chia phát sinh trong kỳ	5.088.750.000 đ
Lợi nhuận được chi trả trong kỳ	9.838.350.000 đ

+ Giao dịch với Công ty TNHH LD Việt Thái Plastchem (công ty liên doanh, liên kết):

Lợi nhuận được chia phát sinh trong kỳ	2.484.033.741 đ
Lợi nhuận được chi trả trong kỳ	4.137.313.272 đ
Phí hoa hồng	684.846.850 đ

* Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (TGĐ) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (TGĐ) điều hành: Không.

* Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (TGĐ) điều hành: Không.

1.3. Đánh giá chung hoạt động của HĐQT

- HĐQT luôn phối hợp, hỗ trợ cùng Ban điều hành và tập thể Người lao động Công ty cố gắng thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024 đã được ĐHĐCĐ giao cho. HĐQT đã quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty theo đúng pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ;

- Trong quá trình chỉ đạo và giám sát Ban điều hành Công ty triển khai kế hoạch SXKD, HĐQT đã kịp thời đưa ra những góp ý, cảnh báo, khuyến nghị về những rủi ro cho Ban điều hành trong quá trình điều hành SXKD của Công ty;

- Trong các cuộc họp xem xét, đánh giá tình hình SXKD theo định kỳ, HĐQT luôn có những định hướng kịp thời cho Ban điều hành trong công tác quản trị Công ty, cũng như những định hướng kế hoạch cho năm 2024;

- Các thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm cao trong việc thực hiện chức năng, quyền hạn của HĐQT. Số thành viên HĐQT dự họp trong các phiên họp của HĐQT đảm bảo đúng quy định, các thành viên tích cực đóng góp ý kiến, gợi mở nhiều hướng phát triển SXKD của Công ty

cũng như các vấn đề nâng cao quản trị doanh nghiệp;

- Các Nghị quyết của HĐQT đều có nội dung đảm bảo ban hành đúng quy định, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh và phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Các vấn đề được thảo luận, lấy ý kiến và tổng hợp Biên bản, nội dung các Nghị quyết của HĐQT được thực hiện đúng quy trình và phù hợp với chức năng và quyền hạn của HĐQT.

2. Đánh giá của HĐQT đối với hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

2.1. Phương thức giám sát:

+ HĐQT với trách nhiệm, quyền hạn của mình, thực hiện việc giám sát định kỳ và thường xuyên đối với Ban Tổng Giám đốc thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ, các cuộc họp thông qua thư điện tử... về tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT để có những định hướng, chỉ đạo kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.

+ HĐQT đã thảo luận và phê chuẩn các Nghị quyết của HĐQT thông qua các Tờ trình đề xuất của Ban Tổng Giám đốc.

+ Ban Tổng Giám đốc báo cáo, giải trình báo cáo kết quả kinh doanh quý, năm, dự báo kết quả kinh doanh quý, năm tiếp theo và trả lời các câu hỏi chất vấn của HĐQT.

+ Yêu cầu Ban Tổng Giám đốc tăng cường công tác quản trị rủi ro trong điều kiện diễn biến phức tạp, khó lường của thị trường.

+ Yêu cầu rà soát lại các quy chế, quy định để củng cố tổ chức hoạt động, đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành.

+ HĐQT định hướng, chỉ đạo nhưng cũng tạo sự chủ động cho Ban Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

+ Đóng góp ý kiến, hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2.2. Kết quả thực hiện:

+ Ban Tổng Giám đốc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh đảm bảo gắn thu nhập của người lao động với kết quả kinh doanh của công ty, đảm bảo đời sống người lao động, nâng cao ý thức, kỷ luật lao động.

+ Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao theo đúng phân cấp quản trị quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, chấp hành nghiêm túc mọi nghị quyết, quyết định của HĐQT.

+ Công khai, minh bạch số liệu theo yêu cầu

+ Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc cần cân nhắc cơ hội, tận dụng nội lực, ứng phó với rủi ro để có giải pháp điều hành linh hoạt, đảm bảo an toàn vốn, đồng thời mạnh dạn nghiên cứu triển khai dự án có giá trị gia tăng cao và thu hồi vốn nhanh, hiệu quả nhằm đẩy mạnh SXKD của Công ty.

3. Định hướng hoạt động năm 2025 của HĐQT

HĐQT định hướng hoạt động cũng như chỉ đạo một số nhiệm vụ cơ bản sau:

- Định hướng, chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành theo thẩm quyền nhằm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu SXKD đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 giao cho.

- Tổ chức bộ máy quản lý điều hành các cấp phù hợp, đáp ứng yêu cầu công tác sản xuất kinh doanh và chiến lược phát triển của Công ty.

- Tiếp tục duy trì các phiên họp thường kỳ theo quy định và tổ chức các phiên họp bất thường để giải quyết kịp thời các phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Tiếp tục rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy chế, quy định của Công ty phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước và thực tiễn của Công ty.

- Chú trọng công tác dự báo, tăng cường quản trị rủi ro doanh nghiệp để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh linh hoạt trong bối cảnh kinh tế có nhiều diễn biến bất thường, khó dự đoán.

- Tăng cường công tác giám sát, quản trị vốn tại các đơn vị có vốn góp của Công ty

- Tiếp tục kiến nghị các cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết các tồn tại trước đây nhằm tháo gỡ khó khăn cho Công ty về các vấn đề lãi cổ tức, điều chỉnh đăng ký kinh doanh, …

- Đôn đốc, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định và các văn bản chỉ đạo của ĐHĐCĐ; HĐQT và các cấp có thẩm quyền; Nghĩa vụ của Người quản lý doanh nghiệp trong việc ngăn ngừa xung đột lợi ích, báo cáo và công bố thông tin đảm bảo Công ty đã tuân thủ quy định về quản trị công ty theo Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31/12/2020 về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (Đến ngày 31/12/2024)

STT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần nắm giữ/ đại diện nắm giữ	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Lê Ngọc Diệp	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách, không điều hành	4.794.342	24,676%	Phụ trách ĐDVNN
2	Phan Trung Nam	Thành viên HĐQT không chuyên trách	4.000.000	20,587%	TV ĐDVNN
3	Vũ Thị Minh Thục	Thành viên HĐQT không chuyên trách	4.005.400	20,617%	TV ĐDVNN
4	Bùi Quốc Thịnh	Thành viên độc lập HĐQT	0	0,000%	
5	Hoàng Minh Sơn	Thành viên HĐQT không điều hành	0	0,000%	

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty chưa thành lập các tiểu ban

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1.3.1. Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm 2024, HĐQT đã có 15 phiên họp/lấy ý kiến bằng văn bản các thành viên HĐQT, trong đó có 4 phiên họp thường kỳ HĐQT vào các ngày 17/01/2024; 23/04/2024; 06/08/2024 và 30/10/2024

1.3.2. Công tác quản lý, điều hành và thực hiện Điều lệ của Công ty

- HĐQT hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua. Các cuộc họp HĐQT đều có sự tham gia của Ban Kiểm soát.

- Hàng năm, HĐQT đã báo cáo ĐHĐCĐ về hoạt động của HĐQT, giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành.

HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành ổn định tổ chức bộ máy, ban hành các quy định, quy chế đáp ứng yêu cầu điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty theo phân cấp và Điều lệ Công ty.

- Các thành viên HĐQT đã đóng góp ý kiến xác thực theo nội dung đặt ra, đồng thuận cao theo thẩm quyền về các quyết định và nỗ lực trong việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ cũng như các quy chế, quy định quản trị nội bộ của Công ty.

Những vấn đề phát sinh theo yêu cầu công việc và thuộc thẩm quyền của HĐQT, HĐQT đã xin ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT và tiếp nhận góp ý kiến của Ban Kiểm soát (BKS) để thông qua các văn bản (Nghị quyết, Quyết định).

- HĐQT phối hợp với BKS đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, việc thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ theo định kỳ quý, từ đó có những chỉ đạo kịp thời đối với Công ty.

- Trong năm 2024, HĐQT đã phê duyệt các Nghị quyết/Quyết định để chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty cũng như phê duyệt các nội dung chỉ đạo công tác SXKD theo thẩm quyền trên cơ sở đề nghị của TGĐ Công ty, cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	05.24/QĐ-NVN-HĐQT	19/01/2024	Quyết định của HĐQT về việc bổ nhiệm Kế toán trưởng
02	12.24/NQ-NVN-HĐQT	19/03/2024	Nghị quyết của HĐQT phiên 11 về việc gia hạn thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam
03	17.24/NQ-NVN-HĐQT	12/04/2024	Nghị quyết của HĐQT phiên 12 về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam
04	22.24/NQ-NVN-HĐQT	22/05/2024	Nghị quyết của HĐQT phiên 14 về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
05	28.24/QĐ-NVN-HĐQT	23/05/2024	Quyết định của HĐQT về việc quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của Người quản lý, Người lao động Công ty
06	31.24/NQ-NVN-HĐQT	18/07/2024	Nghị quyết của HĐQT phiên 16 về việc phê duyệt đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam
07	39.24/NQ-NVN-HĐQT	06/08/2024	Nghị quyết của HĐQT phiên 18 triển khai một số nhiệm vụ đối với TGĐ
08	43.24/NQ-NVN-HĐQT	28/08/2024	Nghị quyết của HĐQT phiên 19 triển khai nhiệm vụ chỉ đạo của TGĐ đối với Người đại diện vốn của Công ty tại Công ty cổ phần Nhựa Việt Phước
09	49.24/NQ-NVN-HĐQT	30/10/2024	Nghị quyết của HĐQT phiên 21 về nội dung chỉ đạo TGĐ và ban hành quy định

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			nội bộ về đánh giá, xếp loại và khen thưởng Người quản lý doanh nghiệp tại Công ty và Người đại diện vốn của Công ty
10	52.24/NQ-NVN-HĐQT	04/12/2024	Nghị quyết của HĐQT phiên 22 về việc giao nhiệm vụ cho TGĐ
11	56.24/NQ-NVN-HĐQT	25/12/2024	Nghị quyết của HĐQT phiên 23 về việc chấm dứt/ủy quyền và chỉ đạo Người đại diện vốn tham gia, biểu quyết tại cuộc họp HĐQT/ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Nhựa Việt Phước; Ban hành tiêu chí đánh giá hoạt động của Người quản lý Công ty và Quy định về việc đánh giá, xếp loại và khen thưởng Người đại diện

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

- Tham góp ý kiến và biểu quyết tại các cuộc họp HĐQT.
- Tham gia họp ĐHĐCĐ thường niên hàng năm...

1.5. Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về Quản trị Công ty

- Bà Lê Ngọc Diệp - Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Bà Vũ Thị Minh Thục - Thành viên Hội đồng quản trị, Thư ký Công ty

(Bà Lê Ngọc Diệp và Bà Vũ Thị Minh Thục đã tham gia khóa đào tạo về "Quản trị Công ty" do Trung tâm nghiên cứu khoa học và đào tạo chứng khoán (Ủy Ban chứng khoán Nhà nước) tổ chức ngày 26,27/5/2022)

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và Tên	Chức danh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Võ Hoàng Anh Tuấn	Trưởng ban	0	0%	
2	Đặng Sơn Nguyệt Thảo	Thành viên	0	0%	
3	Lê Thị Lộc Uyển	Thành viên	0	0%	

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Căn cứ vào Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội cổ đông năm 2024, Ban Kiểm soát đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị với tư cách giám sát và có ý kiến đóng góp trong việc thực hiện các mục tiêu và kế hoạch của Công ty.
- Giám sát việc triển khai, thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ pháp luật của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành công ty.
- Ban Kiểm soát đã tham gia kiểm tra hoạt động báo cáo tài chính định kỳ nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính.

- Phối hợp với phòng Tài chính kế toán tham gia công tác kiểm kê định kỳ vào cuối thời điểm báo cáo.
- Xem xét và đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính, kinh doanh năm 2024.
- Được sự hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi của Hội đồng Quản trị và các phòng ban chức năng trong Công ty cho Ban kiểm soát hoàn thành công tác kiểm soát trong năm.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Ban điều hành

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

➢ Thù lao của HĐQT và tiền lương, thù lao, kế hoạch ngân sách hoạt động của BKS năm 2024

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 ngày 23/05/2024, căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2024:

STT	Đơn vị	Số tiền (VNĐ)
	+ Thù lao của Hội đồng quản trị	: 270.000.000 đồng
	+ Tổng thù lao BKS, tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách và ngân sách hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát	: 465.966.667 đồng

➢ Ban Tổng Giám đốc hưởng tiền lương, thưởng theo các quy chế, quy định của Công ty.

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

➢ Trong năm 2024, không có hợp đồng hoặc giao dịch của cổ đông nội bộ.

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

➢ Công ty luôn chấp hành và thực hiện theo quy định của pháp luật về quản trị công ty.

➢ Thực hiện công bố thông tin công khai, minh bạch theo quy định.

VI. Báo cáo tài chính riêng/ Báo cáo tài chính hợp nhất:

1. Ý kiến kiểm toán (đính kèm báo cáo này)

2. Báo cáo tài chính riêng/hợp nhất đã được kiểm toán (Đính kèm báo cáo này)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0300381966 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA VIỆT NAM
QUẬN 4 - TP. HỒ CHÍ MINH

Phan Trung Nam